

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị tham gia chào giá dự toán

V/v: Thay thế, sửa chữa hệ thống điều hòa không khí mới cho nhà điều khiển trung tâm UCA Nhà máy điện Nhơn Trạch 2

Hiện nay, PVPower NT2 đang xây dựng dự toán công tác Thay thế, sửa chữa hệ thống điều hòa không khí mới cho nhà điều khiển trung tâm UCA Nhà máy điện Nhơn Trạch 2 với phạm vi công việc chi tiết như Phụ lục 1 đính kèm.

PVPower NT2 kính mời Quý Công ty cử nhân sự khảo sát hiện trạng hệ thống thiết bị liên quan và báo giá cho PVPower NT2 với yêu cầu như sau:

- Nhà thầu chào đầy đủ thiết bị thay thế gồm các thông tin liên quan (NSX, xuất xứ, chứng từ giao hàng) và các dịch vụ thay thế, sửa chữa theo yêu cầu tại PL1- Phạm vi công việc và PL2- Biểu mẫu chào giá đính kèm.
- Hình thức gửi báo giá: gửi trực tiếp, gửi qua đường bưu điện hoặc bằng fax/E-mail;
 - Thông tin tiếp nhận báo giá: Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2; Ấp 3, xã Đại Phước, tỉnh Đồng Nai;
 - Thời gian tiếp nhận: trước 15h00 ngày 13/02/2026;
- Điện thoại: 0251 2225899; Fax : 0251 2225897; E-mail: info@pvpnt2.com

Trân trọng.

Đồng Nai, ngày 05 tháng 02 năm 2026

PVPOWER NT2



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trung Thu



Phụ lục 02. BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO DỰ TOÁN

Stt	Nội dung	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá trước thuế	Thuế VAT	Thành tiền bao gồm VAT	Ghi chú
1	Khảo sát hiện trạng, thiết kế và đề xuất phương án thực hiện lắp đặt hệ thống ĐHKK cho nhà điều khiển trung tâm NMĐ Nhơn Trạch 2	Gói	1				Nhà thầu chào chi tiết theo đầu mục chi phí (nếu cần)
2	Thiết bị, vật tư bao gồm nhưng không giới hạn để lắp đặt hoàn chỉnh hệ thống ĐHKK cho nhà điều khiển trung tâm NMĐ Nhơn Trạch 2	Gói	1				Nhà thầu chào chi tiết theo mẫu phụ lục 2.1 (tương ứng với từng loại hình công nghệ theo phạm vi công việc đính kèm).
3	Dịch vụ (nhân công, công cụ dụng cụ, ...) thực hiện công tác tháo dỡ hệ thống điều hòa không khí hiện hữu.	Gói	1				
4	Dịch vụ (nhân công, công cụ dụng cụ) thực hiện công tác lắp đặt đầu nối, cấu hình và thử nghiệm	Gói	1				Nhà thầu chào chi tiết theo mẫu phụ lục 2.2
5	Đào tạo hướng dẫn sử dụng hệ thống	Gói	1				Nhà thầu chào chi tiết theo đầu mục chi phí (nếu cần)
Tổng giá trị chưa bao gồm thuế VAT							
Thuế VAT							
Tổng giá trị đã bao gồm VAT							

Ghi chú:

- Thời gian giao hàng hóa là: ngày;
- Thời gian thực hiện thi công, lắp đặt, thử nghiệm hệ thống giám sát ác quy trực tuyến là: ngày;
- Địa điểm cung cấp thiết bị, vật tư, thi công lắp đặt hệ thống giám sát ác quy trực tuyến tại Nhà máy điện Nhơn Trạch 2, địa điểm: Ấp 3, xã Đại Phước, tỉnh Đồng Nai.
- Báo giá có giá trị trong vòng 90 ngày kể từ ngày báo giá.

Phụ lục 2.1: BẢNG CHÀO GIÁ VẬT TƯ, THIẾT BỊ

Stt	Nội dung cung cấp	Yêu Cầu đặc tính kỹ thuật	Đơn vị	Số lượng	Hãng sản xuất, xuất xứ	Đơn giá chưa bao gồm VAT	Thuế VAT	Thành tiền
I.1	Vật tư, thiết bị chính....							
								
								
I.2	Vật tư, thiết bị phụ....							
								
								
II	Tổng giá trị chưa bao gồm thuế VAT							
III	Thuế VAT							
IV	Tổng giá trị đã bao gồm thuế VAT							

Ghi chú:

"Thiết bị, vật tư" gọi tắt là "hàng hóa"

Hàng hóa cung cấp mới 100%, có ngày sản xuất sau ngày 01/01/2025;

Thời gian giao hàng hóa là: ngày;

Địa điểm cung cấp hàng hóa: Nhà máy điện Nhơn Trạch 2, Ấp 3, xã Đại Phước, tỉnh Đồng Nai.

Báo giá có hiệu lực trong vòng 90 ngày kể từ ngày báo giá.

Phụ lục 2,2 DỊCH VỤ THỰC HIỆN CÔNG TÁC

Stt	Nội dung	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá trước thuế	Thuế VAT	Thành tiền bao gồm VAT	Ghi chú
I	Dịch vụ (nhân công, công cụ dụng cụ, ...) thực hiện công tác tháo dỡ hệ thống điều hòa không khí hiện hữu.	Gói	1				
1	Nhân công	Gói	1				
2	Công cụ dụng cụ, máy móc thi công...	Gói	1				
3		Gói	1				
II	Dịch vụ (nhân công, công cụ dụng cụ) thực hiện công tác lắp đặt đầu nối, cấu hình và thử nghiệm	Gói	1				
1	Nhân công	Gói	1				
2	Công cụ dụng cụ, máy móc thi công...	Gói	1				
3		Gói	1				
III	Tổng giá trị chưa bao gồm thuế VAT	Gói	1				
IV	Thuế VAT						
V	Tổng giá trị đã bao gồm VAT						

Ghi chú:

- Thời gian thực hiện công tác tháo dỡ hệ thống điều hòa không khí hiện hữu là: ngày;
- Thời gian thực hiện công tác lắp đặt đầu nối, cấu hình và thử nghiệm là: ngày;
- Địa điểm thực hiện công tác tháo dỡ hệ thống điều hòa không khí hiện hữu: Nhà máy điện Nhơn Trạch 2, Ấp 3, xã Đại Phước, tỉnh Đồng Nai.
- Địa điểm thực hiện công tác lắp đặt đầu nối, cấu hình và thử nghiệm: Nhà máy điện Nhơn Trạch 2, Ấp 3, xã Đại Phước, tỉnh Đồng Nai.
- Báo giá có giá trị trong vòng 90 ngày kể từ ngày báo giá.



PHẠM VI CÔNG VIỆC HỆ THỐNG ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ NHÀ ĐIỀU KHIỂN TRUNG TÂM

I/ Phạm vi công việc của nhà thầu:

Cung cấp, lắp đặt hệ thống ĐHKK cho nhà điều khiển trung tâm NMD Nhơn Trạch 2 bao gồm nhưng không giới hạn các phạm vi công việc cụ thể như sau:

1/ Khảo sát hiện trạng, thiết kế và đề xuất phương án thực hiện lắp đặt hệ thống ĐHKK cho nhà điều khiển trung tâm NMD Nhơn Trạch 2.

2/ Cung cấp thiết bị, vật tư bao gồm nhưng không giới hạn để lắp đặt hoàn chỉnh hệ thống ĐHKK cho nhà điều khiển trung tâm NMD Nhơn Trạch 2 theo mục II yêu cầu kỹ thuật chi tiết bên dưới.

3/ Thực hiện hạng mục tháo dỡ hệ thống điều hòa không khí hiện hữu.

4/ Cung cấp dịch vụ (nhân công, công cụ dụng cụ) thực hiện công tác lắp đặt đầu nối, cấu hình và thử nghiệm.

5/ Đào tạo hướng dẫn sử dụng hệ thống.

6/ Cung cấp tài liệu vận hành hệ thống và tài liệu hướng dẫn sửa chữa hư hỏng.

II/ Yêu cầu kỹ thuật đối với hệ thống giám ĐHKK VRV:

STT	Tên thiết bị	Thông số kỹ thuật	HÃNG SẢN XUẤT	DVT	Số lượng
	ĐHKK Trung Tâm VRV A MAX Series				
A	Dàn nóng Trung Tâm VRV A MAX Series	Dàn nóng Trung Tâm VRV A MAX Series			
1	Cụm dàn nóng 1 (67.0 kW)	Model RXQ24AMYMW công suất 67.0 kW			
1.1		Model: RXQ12AYMW - Dàn nóng dùng máy nén xoắn ốc dạng kín - Dàn trao đổi nhiệt ống đồng cánh nhôm chống ăn mòn mạnh 4 lớp phủ - Hộp điện bo mạch kín được làm mát bằng ống dẫn môi chất lạnh - Nhiệt độ hoạt động đối đa 49 độ C - Xuất xứ: Thailand Công suất lạnh: 33.5 kW -Nguồn điện: Hệ thống 3 pha, 380-415V/380V, 50/60 Hz -Điện năng tiêu thụ: 8.7 kW -Lưu lượng gió: 191 m3/phút -Kích thước (CxRxĐ): 1,657 x 930 x 765 mm -Trọng lượng máy: 195 kg -Độ ồn: 59 dB(A) -Môi chất lạnh : 6.8 kg -Kết nối đường ống: Lống φ 12.7 (Hàn) , Hơi φ 28.6 (Hàn)	Daikin	Bộ	2
2	Cụm dàn nóng 2 (67.0 kW)	Model RXQ24AMYMW công suất 67.0 kW			
2.1		Model: RXQ12AYMW - Dàn nóng dùng máy nén xoắn ốc dạng kín - Dàn trao đổi nhiệt ống đồng cánh nhôm chống ăn mòn mạnh 4 lớp phủ - Hộp điện bo mạch kín được làm mát bằng ống dẫn môi chất lạnh - Nhiệt độ hoạt động đối đa 49 độ C - Xuất xứ: Thailand Công suất lạnh: 33.5 kW -Nguồn điện: Hệ thống 3 pha, 380-415V/380V, 50/60 Hz -Điện năng tiêu thụ: 8.7 kW -Lưu lượng gió: 191 m3/phút -Kích thước (CxRxĐ): 1,657 x 930 x 765 mm -Trọng lượng máy: 195 kg -Độ ồn: 59 dB(A) -Môi chất lạnh : 6.8 kg -Kết nối đường ống: Lống φ 12.7 (Hàn) , Hơi φ 28.6 (Hàn)	Daikin	Bộ	2
B	Dàn lạnh VRV	Dàn lạnh VRV			
1	Dàn lạnh loại giấu trần nối ống gió áp suất tĩnh trung bình	Dàn lạnh loại giấu trần nối ống gió áp suất tĩnh trung bình			

1.1		Model: FXSQ63PAVE9 - Xuất xứ: Vietnam Nguồn điện: 1 pha, 220-240 V/220-230 V, 50/60 Hz - Công suất lạnh: 7.1 kW - Điện năng tiêu thụ: 0.106 kW - Áp suất tĩnh ngoài : 50-150 Pa - Lưu lượng gió (C/TB/T): 21/17.5/14.5 m3/phút - Độ ồn (C/TB/T): 36/32/29 dB(A) - Kích thước (CxRxĐ): 245 x 1000 x 800 mm - Trọng lượng: 35 kg - Ống kết nối: + Lồng (Loe): φ 9.5 + Hơi (Loe): φ 15.9	Daikin	Bộ	4
1.2		Model: FXSQ125PAVE9 - Xuất xứ: Vietnam Nguồn điện: 1 pha, 220-240 V/220-230 V, 50/60 Hz - Công suất lạnh: 14.0 kW - Điện năng tiêu thụ: 0.206 kW - Áp suất tĩnh ngoài : 50-150 Pa - Lưu lượng gió (C/TB/T): 37/31.5/26 m3/phút - Độ ồn (C/TB/T): 42/38.5/35 dB(A) - Kích thước (CxRxĐ): 245 x 1400 x 800 mm - Trọng lượng: 47 kg - Ống kết nối: + Lồng (Loe): φ 9.5 + Hơi (Loe): φ 15.9	Daikin	Bộ	3
1.3		Model: FXSQ140PAVE - Xuất xứ: Thailand Nguồn điện: 1 pha, 220-240 V/220-230 V, 50/60 Hz - Công suất lạnh: 16.0 kW - Điện năng tiêu thụ: 0.222 kW - Áp suất tĩnh ngoài : 50-140 Pa - Lưu lượng gió (C/TB/T): 39/33.5/28 m3/phút - Độ ồn (C/TB/T): 43/40/36 dB(A) - Kích thước (CxRxĐ): 245 x 1550 x 800 mm - Trọng lượng: 52 kg - Ống kết nối: + Lồng (Loe): φ 9.5 + Hơi (Loe): φ 15.9	Daikin	Bộ	4
2	Thiết bị cấp gió tươi	Thiết bị cấp gió tươi Model: VAM800HVE - Xuất xứ: Malaysia Nguồn điện: 1 pha 220-240 V, 50 Hz - Lưu lượng gió: 800/800/720 m3/phút - Điện năng tiêu thụ: 0.664/0.603/0.504 kW - Áp suất tĩnh ngoài : 210/170/138 Pa - Độ ồn (C/TB/T): 41.5/39.5/36.0 dB(A) - Kích thước (CxRxĐ): 387 x 1012 x 1110 mm - Trọng lượng: 63 kg - Cảm biến CO2 - Phin lọc bụi PM 2.5 kết hợp Carbon hoạt tính	Daikin	Bộ	2
C	Thiết bị phục vụ thi công				
1	Bộ điều khiển trung tâm	Model: DCM601B51	Daikin	Bộ	1
2	Bộ Điều khiển không dây cho Dàn lạnh	Model: BRC4C66	Daikin	Bộ	11
3	Bộ Điều khiển có dây cho VAM	Model: BRC1H63W	Daikin	Bộ	2
4	Bộ chia gas	Bộ chia gas			
4.1		Model: KHRP26A22T8	Daikin	Bộ	1
4.2		Model: KHRP26A33T8	Daikin	Bộ	3
4.3		Model: KHRP26A72T8	Daikin	Bộ	3
4.4		Model: KHRP26A73T8	Daikin	Bộ	2
4.5		Model: KHRP26M73TP8	Daikin	Bộ	2
4.6		Model: BHFP22P100-8	Daikin	Bộ	2
5	Quạt làm mát cho các phòng khi thi công	Quạt treo tường Senko 3 cánh TR1683 (47W)	Senko	Cái	9
6	Vật tư phụ theo bảng phụ lục 6				

BẢNG VẬT TƯ PHỤ (PHỤ LỤC 6)

STT	Tên vật tư	Quy cách	Hãng	Đơn vị	Số Lượng
I Hệ ống đồng + cách nhiệt.					
1	Ống đồng Φ9.5	dây 0.8mm	Hailiang	mét	Trọn gói
2	Ống đồng Φ12.7	dây 0.8mm	Hailiang	mét	Trọn gói
3	Ống đồng Φ15.9	dây 1.0mm	Hailiang	mét	Trọn gói
4	Ống đồng Φ22.2	dây 1.2mm	Hailiang	mét	Trọn gói
5	Ống đồng Φ28.6	dây 1.2mm	Hailiang	mét	Trọn gói
6	Vật tư phụ (co, lơi, nối,.....)		Hailiang	lô	Trọn gói
7	Cách nhiệt Ống đồng Φ9.5	dây 19mm	Superlon	cây	Trọn gói
8	Cách nhiệt Ống đồng Φ12.7	dây 19mm	Superlon	cây	Trọn gói
9	Cách nhiệt Ống đồng Φ15.9	dây 19mm	Superlon		Trọn gói
10	Cách nhiệt Ống đồng Φ22.2	dây 19mm	Superlon	cây	Trọn gói
11	Cách nhiệt Ống đồng Φ28.6	dây 19mm	Superlon	cây	Trọn gói
II. Hệ ống nước ngưng + cách nhiệt.					
1	Ống nước PVC + cách nhiệt (Bao gồm phụ kiện).	cách nhiệt dây 13mm	Superlon/ Bình Minh	gói	Trọn gói
III Hệ điện nguồn + điều khiển.					
1	Dây điện điều khiển từ dàn nóng đến dàn lạnh (chống nhiễu).	2Cx0.75mm ²	Sang Jin	mét	Trọn gói
2	Dây điện nguồn dàn lạnh	3Cx1.5mm ²	Cadivi	mét	Trọn gói
3	Dây điện nguồn dàn nóng	3Cx10.0mm ²	Cadivi	mét	Trọn gói
4	Dây điện (Te) dàn nóng	1Cx6.0mm ²	Cadivi	mét	Trọn gói
5	MCB dàn nóng	380-415V 3pha 63A/6kA	Schnieder	cái	Trọn gói
6	CB dàn lạnh	220V 1pha 16A/6kA	Schnieder	cái	Trọn gói
7	Vật tư phụ: - Băng keo điện, đầu cost,		Vietnam	lô	Trọn gói
IV Hệ ống gió + cách nhiệt.					
1	Hộp gió đầu máy trắng kẽm	Tole dày 0.75mm Tiêu âm dày 25mm	Tôn Hoa Sen /Phuong Nam/ Tương đương	cái	Trọn gói
2	Ống gió trắng kẽm tole (TDC)	Tole dày 0.58mm	Tôn Hoa Sen /Phuong Nam/ Tương đương	m ²	Trọn gói
3	Vuông tròn trắng kẽm (TDC)	KTM: 250x200/ D250	Tôn Hoa Sen /Phuong Nam/ Tương đương	cái	Trọn gói
4	Miệng gió cấp khuếch tán + OBD (Sơn tĩnh điện)	KTM: 600x600mm	Vietnam	cái	Trọn gói
5	Miệng gió hồi sọt trứng + OBD (Sơn tĩnh điện)	KTM: 600x600mm	Vietnam	cái	Trọn gói
6	Hộp gió cấp	Tole dày 0.58mm	Tôn Hoa Sen /Phuong Nam/ Tương đương	cái	Trọn gói
7	Hộp gió hồi	Tole dày 0.58mm	Tôn Hoa Sen /Phuong Nam/ Tương đương	cái	Trọn gói
8	Ống gió mềm + bông cách nhiệt	D250	Vietnam	cây	Trọn gói
9	Simili nổi mềm đầu máy		Vietnam	bộ	Trọn gói
10	Cách nhiệt tấm phủ bạc + keo	dây 20mm	Superlon/ Malaysia	m ²	Trọn gói
11	Keo dán cách nhiệt	3.3Kg/thùng	Superlon/ Malaysia	thùng	Trọn gói
12	Băng keo bạc		Vietnam	thùng	Trọn gói
13	Gioăng dán mí		Vietnam	cuộn	Trọn gói
14	Nẹp TDC		Vietnam	lô	Trọn gói

15	Vật tư phụ: (Đá cắt, que hàn, ti treo, giá đỡ, sắt V, Bulong ốc vít, bạt che,...)		Vietnam	lô	Trộn gói
----	--	--	---------	----	----------

V	HỆ THỐNG CẤP GIÓ TƯỚI + PHỤ KIỆN.				
1	Louver mặt dựng	KTM: 600x300mm	Vietnam	cái	Trọn gói
2	Ống gió tráng kẽm tole (TDC)	Tole dày 0.58mm	Tôn Hoa Sen /Phuong Nam/ Tương đương	m2	Trọn gói
3	Hộp gió Louver	Tole dày 0.58mm	Tôn Hoa Sen /Phuong Nam/ Tương đương	cái	Trọn gói
4	Van chỉnh gió (VCD)	D100	Tôn Hoa Sen /Phuong Nam/ Tương đương	cái	Trọn gói
5	Van chỉnh gió (VCD)	D150	Tôn Hoa Sen /Phuong Nam/ Tương đương	cái	Trọn gói
6	Ống gió mềm (không bông)	D100	Vietnam	cây	Trọn gói
7	Ống gió mềm (không bông)	D150	Vietnam	cây	Trọn gói
8	Gioăng dán mí		Vietnam	cuộn	Trọn gói
9	Nẹp TDC		Vietnam	lô	Trọn gói
10	Vật tư phụ: (Đá cắt, que hàn, ti treo, giá đỡ, sắt V, Bulong ốc vít, bạt che,...)		Vietnam	lô	Trọn gói

